

Số: 11/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 14/6/2024

"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Chí và bà Nguyễn Thị Hồng Minh

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/01/2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/5/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ dân phố 2Q, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ dân phố 2 Q, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 19/01/2024, bản tự khai ngày 20/02/2024, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị H đều trình bày: Chị và anh Nguyễn Đức T trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 18/02/2005. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 10 năm, thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi cọ, xúc phạm nhau làm mất mát tình cảm, mặc dù được gia đình hai bên và bạn bè động viên, góp ý, đồng thời chị cũng đã cố gắng chịu đựng, bỏ qua vì con cái còn nhỏ nhưng tình trạng vợ chồng ngày một căng thẳng, kéo dài không cải thiện được và đã ly thân nhau mỗi người sống mỗi đường từ năm 2019 cho đến nay, không ai quan tâm lo lắng gì cho ai nữa. Hiện tại chị H xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Đức T.

Bị đơn anh Nguyễn Đức T trình bày qua bản tự khai và đơn yêu cầu được giải quyết vắng mặt ngày 01/02/2024. Về quá trình yêu nhau và kết hôn đúng như

chị H trình bày trong đơn; về mâu thuẫn vợ chồng, theo anh, sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau có nhiều mâu thuẫn, do cách sống, cách nghĩ của mỗi người trái ngược nhau, không tôn trọng và tin tưởng nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt và sống ly thân, anh xác định tình cảm vợ chồng hiện tại đã hết, hai người không còn yêu thương nhau nữa nên không thể cải thiện lại quan hệ hôn nhân. Chị H làm đơn yêu cầu ly hôn, anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị H, anh T đều trình bày, vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Trần Ái N, sinh ngày 07/3/2006 và Nguyễn Đức Anh Q, sinh ngày 01/6/2009, các con hiện đang ở với chị H, Ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, vì chị đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Anh T chấp nhận giao 02 con cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con như chị H yêu cầu, vì hiện tại công việc và thu nhập của anh không ổn định.

Tài sản chung: Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, kết quả hỏi tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Trần Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn và được nuôi con đối với anh Nguyễn Đức T, là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Nguyễn Đức T có địa chỉ cư trú tại tổ dân phố 2 Q, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền theo Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Nguyễn Đức T có đơn xin được giải quyết vắng mặt, vì lý do công việc, đi lại khó khăn không thể trực tiếp đến Tòa án để tham gia giải quyết, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị đơn, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đức T đăng ký kết hôn với nhau ngày 18/02/2005 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian, sau đó mâu thuẫn xảy ra, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường hay khúc mắc nhau trong cư xử, gây gổ, xúc phạm nhau dẫn đến mất mát tình cảm. Mặc dù đã được gia đình hai bên và bạn bè vận động, góp ý vun đắp nhưng chị H, anh T không ai chịu nhường nhịn ai, dẫn đến vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay không hàn gắn được. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng đã hết và xin được ly hôn, anh T vắng mặt nhưng trong đơn thể hiện tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và nhất trí ly hôn.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị H, anh T có 02 con chung, anh, chị thỏa thuận giao cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con, vì chị H đủ khả năng, điều kiện nuôi con, công việc và thu nhập của anh T chưa ổn định; các con đều có đơn xin được ở với mẹ. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị H để giao hai con cho chị tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3]. Tài sản chung: Chị H, anh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H.

- Xử cho chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đức T được ly hôn nhau.

- Xử giao 02 con chung Nguyễn Trần Ái N, sinh ngày 07/3/2006 và Nguyễn Đức Anh Q, sinh ngày 01/6/2009 cho chị Trần Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con, vì chị H đủ khả năng, điều kiện nuôi con và không yêu cầu. Anh Nguyễn Đức T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0004287 ngày 23/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Chị H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn chị Trần Thị H được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2024), bị đơn anh Nguyễn Đức T được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã P Thủy (đã ĐKKH ngày 18/02/2005) để ghi chú vào sổ;
- Lưu: HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn